TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN THANH O-TP.HÀ NỘI	**Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày: 14/6/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O, TP.HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Khải
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuấn
Bà Nguyễn Thị Minh Huyền

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Anh Bích - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O tham gia phiên toà:
Ông Lê Đức Ánh - Kiểm sát V.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh O – TP. Hà Nội; Tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 05 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn D**
Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam
Sinh ngày 13 tháng 6 năm 1991; Tại: Thanh O, Hà Nội
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 001091017900; Cấp ngày: 24/5/2017 Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH
Nơi đăng ký HKTT: Thôn Th, xã Bích H, huyện Thanh O, Hà Nội
Chỗ ở: Thôn Th, xã Bích H, huyện Thanh O, Hà Nội
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12
Nghề nghiệp: Lao động tự do
Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không
Họ tên bố: Bùi Văn Ph, sinh năm 1957 ;Họ tên mẹ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1956; Anh, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ 3; Vợ, con: Chưa có
Tiền sự: Không có
Tiền án: Có 04 tiền án

+ Bản án số 08 ngày 23/3/2010 của TAND huyện Thanh O xử phạt 36 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo khoản 1 Điều 194 BLHS-1999. Xử phạt 15 tháng tù về tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản", theo khoản 1 Điều 139 BLHS-1999. Buộc bị can phải chấp hành hình phạt 30 tháng tù tại bản án số 25 ngày 17/12/2008 của TAND huyện Thanh O. Bị can phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 81 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/6/2015 (Chưa được xoá án tích).

+ Bản án số 45 ngày 15/9/2016 của TAND huyện Thanh O xử phạt 07 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 BLHS-1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/3/2017 (Chưa được xoá án tích)

+ Bản án số 95 ngày 27/11/2018 của TAND huyện Thanh O xử phạt 24 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", theo điểm đ khoản 2 Điều 173 BLHS-2015.

+ Bản án số 229 ngày 30/11/2018 của TAND quận Hà Đông xử phạt 12 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 BLHS-2015.

Quyết định tổng hợp hình phạt số 02 ngày 30/01/2019 của TAND quận Hà Đông. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 95 ngày 27/11/2018 của TAND huyện Thanh O và hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 229 ngày 30/11/2018 của TAND quận Hà Đông. Buộc bị can chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 36 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/7/2021 (Chưa được xoá án tích).

Nhân thân: Bản án số 25 ngày 17/12/2008 của TAND huyện Thanh O xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS-1999. Do bị can phạm tội nghiêm trọng, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên được coi là không có án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022 đến 26/9/2022 và từ ngày 27/4/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thanh O.

Người bị hại:

Nguyễn Thị T: sinh năm 1968. Địa chỉ: thôn Tr, xã Cao V, huyện Thanh O, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/6/2022, Bùi Văn D, sinh năm 1991 ở thôn Th, xã Bích H, huyện Thanh O, Hà Nội điều khiển chiếc xe mô tô dán mác Honda Daelim, không đeo biển kiểm soát; số khung KMYCT100DYC770*; số máy CT100E 1807* đi từ nhà đến khu vực xã Cao V, huyện Thanh O mục đích để trộm cắp tài sản. Khi Bùi Văn D đi đến cánh đồng thôn Trung, xã Cao V, huyện Thanh O thì phát hiện thấy 01 chiếc xe máy điện, nhãn hiệu Jili loại SH màu đen, không đeo biển kiểm soát của bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968 ở thôn Trung, xã Cao V, Thanh O (bà T đi làm đồng để xe ở bờ ruộng). Quan sát thấy không có người nên D nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe trên để bán lấy tiền ăn tiêu và mua ma tuý sử dụng. Sau đó Bùi Văn D xuống xe, dựng xe mô tô của mình ở lề đường rồi đi bộ đến chỗ để chiếc xe máy điện dắt lên đường rồi một tay điều khiển xe mô tô, còn tay kia dắt chiếc xe máy điện vừa lấy được mang về nhà cất giấu.

Ngày 29/6/2022, Bùi Văn D đã giao nộp chiếc xe máy điện nói trên cho Cơ quan điều tra. Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn

D. Kết quả thu giữ 01 chiếc xe mô tô dán mác Honda Daelim, không đeo biển kiểm soát; số khung KMYCT100DYC770*; số máy CT100E 1807*.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh O kết luận: "*01 xe máy điện nhãn hiệu jili loại SH màu đen, số máy 00W170300262, số khung FHAMHJ900874, có giá trị 4.800.000 đồng. Thời điểm định giá: Ngày 16/6/2022"*.

* Tại kết luận giám định số 4277/KL-KTHS ngày 11/7/2022 của Viện KHHS-BCA kết luận: *"Xe mô tô dán mác Honda Daelim, không đeo biển kiểm soát:*

*- Số khung nguyên thuỷ: KMYCT100DYC770**

- Số máy nguyên thuỷ: CT100E 1807"*.

* Ngày 15/8/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh O ra Quyết định trưng cầu giám định Tâm thần đối với bị can Bùi Văn D.

Tại Kết luận giám định pháp y Tâm thần theo Trưng cầu số 104/KLGĐ ngày 17/4/2023 của Viện pháp y Tâm thần Trung ương kết luận: *"Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 16/6/2022, bị can Bùi Văn D có Hội chứng nghiện nhiều loại ma tuý. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F19.2. Tại thời điểm giám định bị can có Hội chứng nghiện nhiều loại ma tuý hiện đang cai, nhưng ở trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F19.21. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập hiện có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hiện có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo Trạng số: 35/CT-VKS ngày 18/5/2023 của Viện Kiểm sát huyện Thanh O truy tố bị cáo về tội: " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Về vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra- Công an huyện Thanh O, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không có

ý kiến khiếu nại về hành vi của bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vậy có đủ căn cứ để kết luận Bùi Văn D là người nghiện ma tuý, đã có 04 tiền án và đã tái phạm, khoảng 18 giờ 30 ngày 16/6/2022, D điều khiển xe mô tô dán mác Honda Daelim, không đeo biển kiểm soát; số khung KMYCT100DYC770*; số máy CT100E 1807* đi từ nhà đến khu vực xã Cao V, huyện Thanh O mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực cánh đồng thôn Trung, xã Cao V, Thanh O, Bùi Văn D đã lợi dụng sơ hở mất cảnh giác lén lút lấy trộm 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Jili loại SH màu đen, số đăng ký: 29MĐ3 - 623.66 trị giá 4.800.000 đồng của bà Nguyễn Thị T. Sau khi lấy được chiếc xe máy điện trên, Bùi Văn D mang về nhà cất giấu, ngày 29/6/2022 đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

[3] Xét tính chất: vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an ninh địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Xét về hành vi và nhân thân của bị cáo:

Nhân thân: Bản án số 25 ngày 17/12/2008 của TAND huyện Thanh O xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS-1999. Do bị cáo phạm tội nghiêm trọng, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên được coi là không có án tích.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có
- Về tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt.

Xét cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời làm công tác răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo bởi sau phạm tội trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên Tòa không xét.

[5] **Về xử lý vật chứng:** Ngày 29/6/2022, Cơ quan điều tra tạm giữ 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Jili loại SH màu đen, số khung RM5YCFHAMHJ900874; số máy H30AM60V500W170300262. Quá trình điều tra làm rõ chiếc xe trên có số đăng ký: 29MĐ3 - 623.66, chủ xe là bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968 ở thôn Trung, xã Cao V, Thanh O. Ngày 28/7/2023 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị T chiếc xe trên.

Đối với chiếc xe mô tô dán mác Honda Daelim, không đeo biển kiểm soát, số khung: KMYCT100DYC770*, số máy: CT100E 1807* là của Bùi Văn D sử

dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản xét cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Bùi Văn Dũng phạm tội: "*Trộm cắp tài sản".*

Áp dụng: Điểm g, Khoản 2 Điều 173, Điều 38, Điểm s, Khoản 1,2 Điều 51. Bộ luật Hình sự.

1. Phạt: Bùi Văn Dũng**:** 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 27/4/2023, được trừ 02 tháng 27 ngày đã tạm giữ, tạm giam (từ ngày 29/6/2022 đến ngày 26/9/2022).

2.Về Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp**:**

Áp dụng điều 47; 48 BLHS, điều 106 BLTTHS. Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc xe mô tô dán mác Honda Daelim, không đeo biển kiểm soát, số khung: KMYCT100DYC770*, số máy: CT100E 1807*.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án huyện Thanh O.)

Án phí : Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Bùi Văn Dũng phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thanh O;*
- *Công an huyện Thanh O;*
- *Chi cục THA DS huyện Thanh O;*
- *Bị cáo;người bị hai;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

PHẠM VĂN KHẢI